

Chú thích về tỉ lệ nghèo

Note on poverty rates

Tỉ lệ nghèo ở Việt Nam được xác định bằng nhiều phương pháp. Trang web này mô tả các chỉ số nghèo khác nhau được sử dụng tại Việt Nam nhằm mục đích hỗ trợ quá trình triển khai và kiểm tra các chương trình.

Poverty in Vietnam is measured using a variety of approaches. This website presents various national poverty figures used in Vietnam for both monitoring and program targeting purposes.

1) Tỉ lệ nghèo (2009) được tính toán dựa trên chuẩn nghèo xác định bởi Tổng cục thống kê-Ngân hàng thế giới (GSO-WB) và từ số liệu tiêu dùng thu thập trong Điều tra về mức sống hộ gia đình năm 2010 (VHLSS). Chuẩn nghèo GSO-WB vào năm 2010 là 653,000 VND trên một người trong một tháng. Tỉ lệ nghèo cấp tỉnh và huyện được tính toán bằng cách sử dụng phương pháp ước lượng vùng nhỏ và dữ liệu Điều tra dân số và nhà ở năm 2009.

1) Poverty headcount (2009) is the poverty rate based on the GSO-WB poverty line using consumption data from the 2010 Vietnam Household Living Standards Survey (VHLSS). The GSO-WB poverty line in 2010 is 653,000 VND per person per month. Provincial and district poverty rates were calculated using small area estimation techniques and the 2009 Population and Housing Census.

2) Tỉ lệ nghèo cùng cực (2009) được tính toán dựa trên chuẩn nghèo xác định bởi Tổng cục thống kê-Ngân hàng thế giới (GSO-WB). Chuẩn nghèo cùng cực được quy định bằng hai phần ba chuẩn nghèo.

2) Extreme poverty headcount (2009) is the poverty rate based on the GSO-WB extreme poverty line, which is defined as two thirds of the GSO-WB poverty line.

3) Tỉ lệ nghèo \$1.25/ngày (2010) và tỉ lệ nghèo \$2.00/ngày (2010) được tính toán dựa trên chuẩn nghèo quốc tế 1.25 đô la/ngày (PPP) và 2.00 đô la/ngày (PPP) và từ số liệu thu thập trong Điều tra về mức sống hộ gia đình năm 2010. Chuẩn nghèo quốc tế được biến đổi sang Việt Nam đồng sử dụng nhân tố biến đổi PPP và chỉ số giá tiêu dùng (CPI) được cung cấp bởi GSO.

3) \$1.25-a-day poverty headcount (2010) and \$2-a-day poverty headcount (2010) show poverty rates based on the international \$1.25-a-day (PPP) and \$2-a-day (PPP) poverty line using the 2010 Vietnam Household Living Standards Survey (VHLSS). International poverty

lines were converted into the local currency using the PPP conversion factor and consumer price index (CPI) provided by the GSO.

4) Tỷ lệ nghèo dựa trên thu nhập (MOLISA) được tính toán và cung cấp bởi Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

4) MoLISA income-based poverty rate (2013) shows poverty rates provided by Ministry of Labor, Invalids, and Social Affairs.